

Số: H65/BC-UBND

Khánh Hòa, ngày 11 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định về chế độ hỗ trợ nhân ngày lễ Giỗ tổ Hùng Vương, Ngày Giải phóng miền Nam 30/4, Quốc tế Lao động 01/5, Quốc khánh 02/9, Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán hàng năm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ Báo cáo số 293/BC-BVHXXH ngày 11/12/2024 của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định về chế độ hỗ trợ nhân ngày lễ Giỗ tổ Hùng Vương, Ngày Giải phóng miền Nam 30/4, Quốc tế Lao động 01/5, Quốc khánh 02/9, Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán hàng năm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Sau khi rà soát, UBND tỉnh tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 293/BC-BVHXXH ngày 11/12/2024, cụ thể:

- UBND tỉnh đã tiếp thu, bổ sung cụm từ “*tổ dân phố*” vào đối tượng “*Những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố*”; đã bổ sung thêm đối tượng là “*Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự cơ sở*” vào dự thảo Nghị quyết.

- UBND tỉnh giải trình đối với ý kiến thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh về “*bổ sung nội dung quy định đối tượng, phạm vi áp dụng vào Điều 1 dự thảo Nghị quyết*” như sau:

Các nội dung cụ thể của dự thảo Nghị quyết như phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, mức hỗ trợ của từng đối tượng được nêu tại Quy định ban hành kèm theo dự thảo Nghị quyết về chế độ hỗ trợ nhân ngày lễ Giỗ tổ Hùng Vương, Ngày Giải phóng miền Nam 30/4, Quốc tế Lao động 01/5, Quốc khánh 02/9, Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán hàng năm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Vì vậy, để tránh lặp lại các nội dung và thuận lợi cho việc tra cứu nội dung văn bản, UBND tỉnh đề xuất không bổ sung nội dung quy định phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng vào Điều 1 dự thảo Nghị quyết, đồng thời các nội dung cụ thể sẽ ban hành tại Quy định kèm theo dự thảo Nghị quyết.



Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tiếp thu, giải trình trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua (đính kèm dự thảo Nghị quyết sau khi chỉnh sửa)./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban VH - XH, HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, TL, HL.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hữu Hoàng

Số: 293 /BC-BVHXH

Khánh Hòa, ngày 11 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết ban hành quy định về chế độ hỗ trợ nhân ngày lễ Giỗ tổ Hùng Vương, ngày Giải phóng miền Nam 30/4, Quốc tế lao động 01/5, Quốc khánh 02/9, Tết Dương lịch, Tết nguyên đán hàng năm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (tại Công văn số 709/HĐND-VP ngày 04/12/2024), ngày 06/12/2024, Ban Văn hóa - Xã hội đã tổ chức cuộc họp thẩm tra dự thảo Nghị quyết ban hành quy định về chế độ hỗ trợ nhân ngày lễ Giỗ tổ Hùng Vương, ngày Giải phóng miền Nam 30/4, Quốc tế lao động 01/5, Quốc khánh 02/9, Tết Dương lịch, Tết nguyên đán hàng năm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (kèm theo Tờ trình số 13640/TTr-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh). Cùng tham dự có đại diện lãnh đạo: các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; các Sở: Tài chính; Tư pháp; Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.

Trên cơ sở nội dung Tờ trình số 13640/TTr-UBND, cùng hồ sơ tài liệu kèm theo và ý kiến tham gia của các thành viên dự họp, Ban Văn hóa - Xã hội kính báo cáo Thường trực HĐND tỉnh về kết quả thẩm tra như sau:

1. Thành phần hồ sơ trình thẩm tra

Ban Văn hóa - Xã hội nhận thấy thành phần đảm bảo theo quy định tại Khoản 2 Điều 124 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (hiện hành) sửa đổi, bổ sung năm 2020.

2. Sự cần thiết và thẩm quyền ban hành nghị quyết

Hiện nay chế độ hỗ trợ nhân các ngày lễ, tết (ngày Quốc tế Lao động 01/5; ngày Quốc Khánh 02/9 và Tết Nguyên đán hàng năm được thực hiện theo Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của HĐND tỉnh, theo đó tại khoản 2 Điều 3 quy định: "Hàng năm, tùy vào khả năng tăng thu ngân sách, UBND tỉnh thống nhất với Thường trực HĐND tỉnh để điều chỉnh mức hỗ trợ và báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất."

Năm 2023, 2024, UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh cho thực hiện điều chỉnh tăng mức hỗ trợ nhân ngày lễ Quốc tế Lao động 01/5; ngày

Quốc Khánh 02/9 và Tết Nguyên đán (Công văn số 521/HĐND-VP ngày 01/12/2022; Thông báo số 76/TB-HĐND ngày 28/11/2023).

Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, thẩm quyền quyết định việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn: *“Thường trực HĐND cấp tỉnh quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành nghị quyết của HĐND cấp tỉnh ...”*

Do đó, để đảm bảo tính ổn định lâu dài các chế độ hỗ trợ đối với các đối tượng thụ hưởng nhân dịp các ngày lễ trong năm: Giỗ tổ Hùng Vương; ngày Giải phóng Miền Nam 30/4; Quốc tế Lao động 01/5; ngày Quốc Khánh 02/9; Tết Nguyên đán và Tết Dương lịch UBND tỉnh trình đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định về chế độ hỗ trợ nhân ngày lễ Giỗ tổ Hùng Vương, Ngày Giải phóng miền Nam 30/4, Quốc tế Lao động 01/5, Quốc khánh 02/9, Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán hàng năm trên địa bàn tỉnh, Ban thống nhất sự cần thiết và thẩm quyền ban hành nghị quyết.

3. Về nội dung dự thảo nghị quyết

Ban Văn hóa - Xã hội thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết. Ngoài ra, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo rà soát, bổ sung nội dung quy định đối tượng, phạm vi áp dụng vào Điều 1 dự thảo Nghị quyết, trong đó lưu ý xem xét nội dung kiến nghị của các thành viên tham gia thẩm tra là *“bổ sung đối tượng điều chỉnh của Nghị quyết là những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố và lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự cơ sở”*.

4. Kết quả thẩm tra

Báo cáo thẩm tra với các nội dung nêu trên đã được 100% các thành viên Ban Văn hóa - Xã hội tham dự họp (5/7 thành viên) thống nhất nội dung.

Ban Văn hóa - Xã hội kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; UB MTTQVN tỉnh;
- Các Sở: TC, TP;
- Lãnh đạo các Ban của HĐND tỉnh;
- Thành viên Ban VH-XH;
- LĐVP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, NBG.

TM. BAN VĂN HÓA – XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN



Trần Việt Trung

Số: /2024/NQ-HĐND

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Quy định về chế độ hỗ trợ nhân ngày lễ Giỗ tổ Hùng Vương, Ngày Giải phóng miền Nam 30/4, Quốc tế Lao động 01/5, Quốc khánh 02/9, Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán hàng năm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ ...

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2024 của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định về chế độ hỗ trợ nhân ngày lễ Giỗ tổ Hùng Vương, Ngày Giải phóng miền Nam 30/4, Quốc tế Lao động 01/5, Quốc khánh 02/9, Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán hàng năm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định về chế độ hỗ trợ nhân ngày lễ Quốc tế Lao động 01/5, Quốc khánh 02/9 và ngày Tết Nguyên

đán hàng năm.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hoà Khoá VII, Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND, UBND các huyện, thị, thành phố;
- Trung tâm Công báo Khánh Hòa (2 bản);
- Đài Phát thanh - Truyền hình Khánh Hòa;
- Báo Khánh Hòa;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

QUY ĐỊNH

Về chế độ hỗ trợ nhân ngày lễ Giỗ tổ Hùng Vương, Ngày Giải phóng miền Nam 30/4, Quốc tế Lao động 01/5, Quốc khánh 02/9, Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán hàng năm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

(Kèm theo Nghị quyết số /2024/NQ-HĐND ngày tháng năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định về chế độ hỗ trợ nhân ngày lễ Giỗ tổ Hùng Vương, Ngày Giải phóng miền Nam 30/4, Quốc tế Lao động 01/5, Quốc khánh 02/9, Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán hàng năm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Đối với các đối tượng do địa phương quản lý

1. Chế độ nhân dịp ngày lễ Giỗ tổ Hùng Vương, Ngày Giải phóng miền Nam 30/4, Quốc tế Lao động 01/5, Quốc khánh 02/9, Tết Dương lịch, chi 300.000 đồng/người/ngày lễ:

- Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân;
- Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến;
- Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945;
- Thân nhân đang trực tiếp thờ cúng liệt sĩ;
- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh (kể cả thương binh loại B) có tỷ lệ thương tật từ 21% trở lên, bệnh binh bị mất sức lao động từ 41% trở lên;
- Người có công giúp đỡ cách mạng;
- Thân nhân thờ cúng Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- Thân nhân người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945; thân nhân người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến trước ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; thân nhân thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên đang hưởng trợ cấp tiền tuất hàng tháng;
- Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng;

m) Các đối tượng đang hưởng chế độ bảo hiểm xã hội do cơ quan bảo hiểm xã hội chi trả;

n) Người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày;

o) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học bị dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên;

p) Cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan do địa phương quản lý (bao gồm cán bộ, công chức cấp xã);

q) Người hoạt động không chuyên trách cấp xã, trí thức trẻ tăng cường về xã, phường, thị trấn, những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

r) Hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Chế độ chi nhân dịp Tết Nguyên đán

a) Chi 1.500.000 đồng/người:

- Cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan do địa phương quản lý (bao gồm cán bộ, công chức cấp xã);

- Công nhân trực tiếp thu dọn rác làm việc ở Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang;

- Hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ.

b) Chi 1.300.000 đồng/người:

- Các đồng chí nguyên là lãnh đạo chủ chốt của tỉnh: Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;

- Các đồng chí nguyên là Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy hai huyện Khánh Sơn, Khánh Vĩnh;

- Đại diện gia đình là cha (mẹ), chồng (vợ) hoặc con trực tiếp thờ cúng các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên đã từ trần;

- Bà mẹ Việt Nam anh hùng;

- Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân;

- Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến;

- Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
 - Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945;
 - Người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày.
- c) Chi 750.000 đồng/người:
- Người hoạt động không chuyên trách cấp xã;
 - Những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;
 - Dân quân trực chiến, dân quân thường trực ở xã, phường, thị trấn;
 - Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự cơ sở;
 - Trí thức trẻ tăng cường về xã, phường, thị trấn;
- d) Chi 600.000 đồng/người:
- Thân nhân đang trực tiếp thờ cúng liệt sĩ;
 - Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh (kể cả thương binh loại B) có tỷ lệ thương tật từ 21% trở lên, bệnh binh bị mất sức lao động từ 41% trở lên;
 - Người có công giúp đỡ cách mạng;
 - Thân nhân thờ cúng Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
 - Thân nhân người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945; thân nhân người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến trước ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; thân nhân thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên đang hưởng trợ cấp tiền tuất hàng tháng;
 - Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng;
 - Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học bị dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên;
 - Gia đình cơ sở cách mạng tiêu biểu, già yếu, đời sống khó khăn không thuộc diện hưởng trợ cấp hàng tháng;
 - Các đối tượng đang hưởng chế độ bảo hiểm xã hội do cơ quan bảo hiểm xã

hội chi trả;

- Cán bộ xã già yếu nghỉ việc (theo Quyết định số 130-CP ngày 20 tháng 6 năm 1975 của Hội đồng Chính phủ, Quyết định số 111-HĐBT ngày 13 tháng 10 năm 1981 của Hội đồng Bộ trưởng).

đ) Chi 400.000 đồng/người:

- Hội viên Hội Người mù;
- Hộ nghèo;
- Người có tuổi thọ từ 100 tuổi trở lên;
- Người khuyết tật thân kinh, tâm thần và người khuyết tật trí tuệ đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng;
- Hỗ trợ quà Tết cho trẻ em bị nhiễm HIV/AIDS;
- Cộng tác viên công tác xã hội;
- Nhân viên Y tế thôn, bản.

e) Hỗ trợ tiền ăn thêm trong bốn (04) ngày Tết cho các đối tượng xã hội đang nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở theo mức 100.000 đồng/người/ngày, gồm các cơ sở:

- Trung tâm Điều dưỡng và Chăm sóc người có công tình;
- Trung tâm Bảo trợ xã hội và Công tác xã hội tỉnh;
- Trung tâm Bảo trợ xã hội Chăm sóc và Phục hồi chức năng người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí tỉnh;
- Cơ sở cai nghiện ma túy;
- Làng trẻ em SOS Nha Trang;
- Trung tâm Bảo trợ xã hội huyện Khánh Vĩnh;
- Trung tâm Bảo trợ xã hội huyện Khánh Sơn;
- Các cơ sở bảo trợ xã hội ngoài công lập.

3. Trường hợp 01 người thuộc từ 02 đối tượng trở lên chỉ được hưởng 01 chế độ hỗ trợ nhân ngày lễ Giỗ tổ Hùng Vương, Ngày Giải phóng miền Nam 30/4, Quốc tế Lao động 01/5, Quốc khánh 02/9, Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán hàng năm theo mức hỗ trợ cao nhất quy định tại Nghị quyết này.

Điều 3. Đối với đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức thuộc các đơn vị Trung ương quản lý có đóng góp trực tiếp cho địa phương

1. Chi hỗ trợ cho ngày lễ Giỗ tổ Hùng Vương, Ngày Giải phóng miền Nam

30/4, Quốc tế Lao động 01/5, Quốc khánh 02/9, Tết Dương lịch: Mức 300.000 đồng/người/ngày lễ.

2. Chi hỗ trợ ngày tết Nguyên đán: Căn cứ vào sự đóng góp của các cơ quan Trung ương và khả năng ngân sách để quyết định hỗ trợ theo hai mức:

- a) Mức 1: 750.000 đồng/người;
- b) Mức 2: 400.000 đồng/người.

3. Danh sách đơn vị được chi hỗ trợ cụ thể do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

Điều 4. Đối với chế độ thăm chúc Tết Nguyên đán động viên một số gia đình chính sách tiêu biểu, các cơ quan Trung ương, đơn vị lực lượng vũ trang đóng quân trên địa bàn tỉnh và Trung tâm Điều dưỡng và Chăm sóc người có công tỉnh

Theo khả năng cân đối ngân sách hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định danh sách và mức hỗ trợ cho phù hợp.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Ngân sách các huyện, thị xã, thành phố sử dụng trong dự toán đã giao để thực hiện chi trả cho các đối tượng sau:

a) Các đối tượng chính sách do ngành lao động thương binh và xã hội quản lý: Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến, người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945, người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, thân nhân đang trực tiếp thờ cúng liệt sĩ; thương binh, người hưởng chính sách như thương binh (kể cả thương binh loại B) có tỷ lệ thương tật từ 21% trở lên, bệnh binh bị mất sức lao động từ 41% trở lên; người có công giúp đỡ cách mạng, thân nhân thờ cúng Bà mẹ Việt Nam anh hùng, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học bị dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên, gia đình cơ sở cách mạng tiêu biểu, già yếu, đời sống khó khăn không thuộc diện hưởng trợ cấp hàng tháng; người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày; Thân nhân người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945; thân nhân người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến trước ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; thân nhân thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên đang hưởng trợ cấp tiền tuất hàng tháng;

b) Các đối tượng bảo trợ xã hội: Hộ nghèo, các đối tượng bảo trợ xã hội đang được nuôi dưỡng tại các cơ sở: Trung tâm Bảo trợ xã hội huyện Khánh Vĩnh, Trung tâm Bảo trợ xã hội huyện Khánh Sơn; người có tuổi thọ từ 100 tuổi trở lên; người khuyết tật thân kinh, tâm thần và người khuyết tật trí tuệ đang hưởng trợ

cấp xã hội hàng tháng; hội viên hội người mù; đối tượng nuôi dưỡng tại các cơ sở bảo trợ xã hội ngoài công lập; hỗ trợ quà Tết cho trẻ em bị nhiễm HIV/AIDS;

c) Cán bộ, công chức, viên chức và hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ thuộc các cơ quan do địa phương quản lý (bao gồm cán bộ, công chức cấp xã);

d) Người hoạt động không chuyên trách cấp xã; những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; dân quân trực chiến, dân quân thường trực ở xã, phường, thị trấn; lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự cơ sở;

đ) Trí thức trẻ tăng cường về xã, phường, thị trấn;

e) Cán bộ xã già yếu nghỉ việc;

g) Cộng tác viên công tác xã hội;

2. Ngân sách cấp tỉnh trực tiếp chi trả cho các đối tượng sau:

a) Các đối tượng do Tỉnh ủy quản lý:

- Các đồng chí nguyên là lãnh đạo chủ chốt của tỉnh: Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;

- Các đồng chí nguyên là Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy hai huyện Khánh Sơn, Khánh Vĩnh;

- Đại diện gia đình là cha (mẹ), chồng (vợ) hoặc con trực tiếp thờ cúng các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên đã từ trần.

b) Các đối tượng đang hưởng chế độ bảo hiểm xã hội do cơ quan bảo hiểm xã hội chi trả;

c) Các đối tượng bảo trợ xã hội đang được nuôi dưỡng tại các cơ sở: Trung tâm Bảo trợ xã hội và Công tác xã hội tỉnh; Trung tâm Bảo trợ xã hội Chăm sóc và Phục hồi chức năng người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí tỉnh; Cơ sở cai nghiện ma túy; Trung tâm Điều dưỡng và Chăm sóc người có công tỉnh; Làng trẻ em SOS Nha Trang;

d) Thăm hỏi các gia đình chính sách tiêu biểu, các cơ quan Trung ương, đơn vị lực lượng vũ trang đóng quân trên địa bàn tỉnh và Trung tâm Điều dưỡng và Chăm sóc người có công tỉnh;

đ) Cán bộ, công chức, viên chức và hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ thuộc các cơ quan do tỉnh quản lý;

e) Cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại các đơn vị Trung ương quản lý có đóng góp trực tiếp cho địa phương;

g) Công nhân trực tiếp thu dọn rác làm việc ở Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang;

h) Nhân viên Y tế thôn, bản.

3. Đối với các đơn vị tự đảm bảo toàn bộ kinh phí được ngân sách nhà nước bổ sung ngoài định mức để chi trả theo phân cấp hiện hành./.

